

phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

Điều 108. Xử lý vi phạm pháp luật của người có chức vụ, quyền hạn

Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn để đăng ký kết hôn, đăng ký nuôi con nuôi, xác định cha, mẹ, con trái pháp luật; vi phạm thẩm quyền, thủ tục đăng ký kết hôn, đăng ký nuôi con nuôi; không thực hiện yêu cầu bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình hoặc có các hành vi khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

Chương XIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 109. Hiệu lực thi hành

Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001.

Luật này thay thế Luật hôn nhân và gia đình năm 1986.

Pháp lệnh hôn nhân và gia đình giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài ngày 02 tháng 12 năm 1993 hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001.

Điều 110. Hướng dẫn thi hành

Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn thi hành Luật này.

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 09 tháng 6 năm 2000. /.

Chủ tịch Quốc hội

NÔNG ĐỨC MẠNH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 74/2000/QĐ-TTg ngày 27/6/2000 về việc chuyển Công ty Xây dựng thủy lợi 2 thành công ty cổ phần.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Xây dựng thủy lợi 2 thuộc Tổng công ty Xây dựng thủy lợi I theo đề nghị tại Công văn số 980/BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như sau:

1. Vốn điều lệ: 15.500.000.000 đồng, trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần Nhà nước: 26% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: 66% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: 8% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 01 tháng 1 năm 1999: 54.492.867.675 đồng, trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước: 15.393.581.657 đồng.

3. Tổng số cổ phần theo giá ưu đãi cho người

lao động: 102.637 cổ phần với tổng giá trị được ưu đãi: 3.079.110.000 đồng.

Tổng số cổ phần theo giá ưu đãi cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp trả dần 20.527 cổ phần; trị giá 1.436.890.000 đồng.

4. Doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa được sử dụng tiền bán cổ phần như sau:

- Đào tạo và đào tạo lại cho người lao động: 385.676.880 đồng.

- Trợ cấp cho số lao động tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động: 199.206.900 đồng.

5. Tạm thời khoan hoãn nợ của Công ty ăn uống Dịch vụ - Du lịch Sóc Sơn là 1.118.713.000 đồng; giao cho Công ty Xây dựng thủy lợi 2 sau khi chuyển thành công ty cổ phần kế thừa giải quyết khoản nợ này theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và thực hiện theo quyết định của tòa án.

Điều 2. Chuyển Công ty Xây dựng thủy lợi 2 thuộc Tổng công ty Xây dựng thủy lợi I - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành công ty cổ phần.

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2.

- Tên giao dịch quốc tế: HYDRAULIC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY 2.

- Tên giao dịch viết tắt: HSCO2.

- Trụ sở chính: xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Điều 3. Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2 được lựa chọn những ưu đãi của một trong hai Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần và số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10 để đăng ký với cơ quan thuế địa phương.

Điều 4. Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2 kinh doanh các ngành nghề:

- Xây dựng các công trình thủy lợi: đê, đập, kè, hồ chứa nước, hệ thống tưới tiêu, ống dẫn nước.

- Xây dựng các công trình thủy công thuộc các công trình thủy điện, xây dựng đường dây điện và trạm biến áp đến 35 KV.

- Xây dựng công trình dân dụng và phần vỏ bao che công trình công nghiệp nhóm B.

- Xây dựng đường bộ tới cấp III và cầu cống trên đường bộ.

- Thi công xử lý nền móng công trình.

- Sửa chữa và nâng cấp các công trình giao thông và thủy lợi.

- Khai thác, vận tải vật liệu xây dựng.

- Nhập khẩu, kinh doanh vật tư thiết bị chuyên dùng ngành thủy lợi.

- Kinh doanh khách sạn - du lịch.

Điều 5. Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Xây dựng thủy lợi 2 có trách nhiệm điều hành quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây trái với Quyết định này. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng thủy lợi I, Giám đốc Công ty Xây dựng thủy lợi 2, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG